

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG & IN BƯU ĐIỆN

Năm báo cáo: 2020

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:


- + Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu điện (PTP)
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100687474
- + Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ
- + Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.000.000.000 VNĐ
- + Địa chỉ: 564 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên – Hà Nội.
- + Số điện thoại: 024.38771433
- + Số Fax : 024.38271842
- + Website: www.ptp.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Dịch vụ viễn thông và In Bưu điện hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm phục vụ trong ngành bưu chính viễn thông, là đơn vị thành viên hạch toán độc lập trực thuộc Tập Đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam (VNPT).

Ngay sau khi cổ phần hóa, Công ty đã mở rộng nhà xưởng, đầu tư thêm máy móc, thiết bị đảm bảo đủ điều kiện làm việc cho các phân xưởng, nhà máy và các đơn vị trong Công ty. Sản phẩm của Công ty đã có mặt trên 63 Tỉnh, thành phố và các đơn vị khác trong và ngoài ngành. Để tăng cường năng lực cạnh tranh, mở rộng sản xuất, Công ty đã huy động bổ sung 26 tỷ đồng Vốn Điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 51 tỷ đồng và lên 68 tỷ đồng.

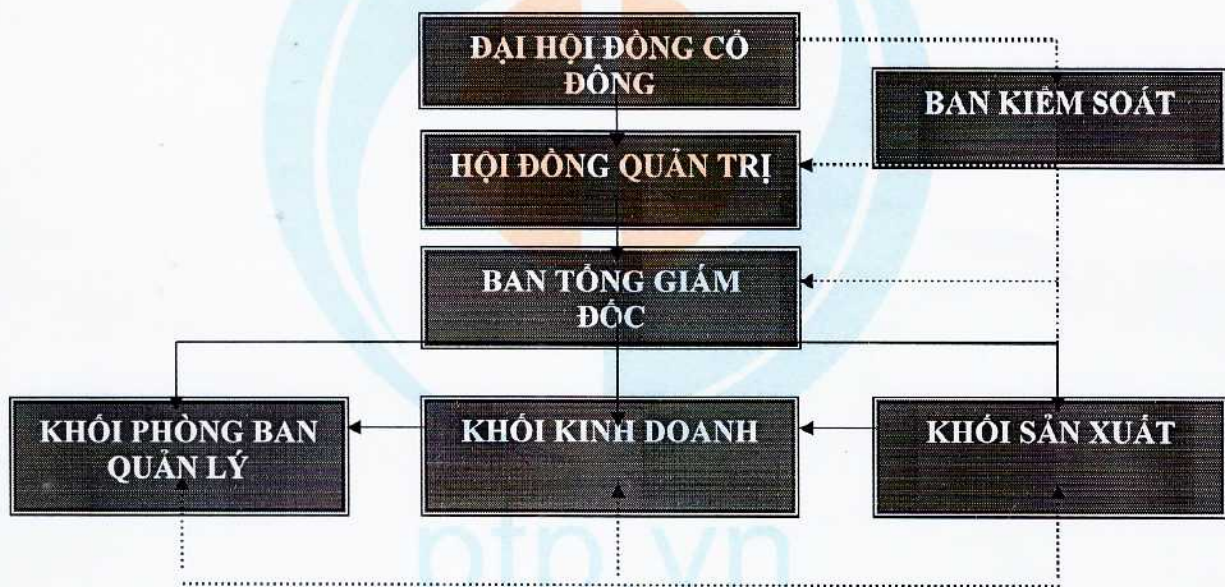
3. Ngành nghề kinh doanh:

- In các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí, tem nhãn, bao bì, danh bạ điện thoại, danh bạ bưu cục thuộc ngành bưu chính viễn thông và các ngành khác theo quy định của pháp luật. Tạo mẫu, chế bản và tách mẫu điện tử thuộc ngành in;
- Sản xuất các loại thẻ viễn thông, thẻ thông minh, sản xuất các loại vật liệu, bao bì phục vụ khai thác bưu chính, viễn thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật;
- In ấn, sản xuất bao bì trung cao cấp, các loại tem nhãn, tem chống giả, thẻ cào viễn thông, thẻ cào trúng thưởng, tem điện tử, giấy in nhiệt.
- Cung cấp các giải pháp phần mềm dịch vụ khuyến mãi, trúng thưởng..., hóa đơn điện tử.
- Đầu tư trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật: 

- Kinh doanh cho thuê văn phòng;
- Kinh doanh, XNK vật tư, thiết bị chuyên-ngành bưu chính, VT, điện tử, tin học, thiết bị ngành in;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở, khu đô thị, nhà ở, khu CN;
- Sản xuất cáp đồng, cáp quang, dây thuê bao (điện thoại, internet và các loại dây thuê bao khác), các thiết bị bưu chính, viễn thông;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm vẫn liên tục và phát triển. Địa bàn kinh doanh của Công ty trải dài trên 63 tỉnh thành với các dịch vụ chủ yếu là Bưu chính và Viễn thông. Các địa bàn chiếm tỷ trọng doanh thu lớn của Công ty là Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.



- HĐQT có 5 thành viên.
- Ban Kiểm Soát (3 thành viên)
- Ban quản lý điều hành:
 Tổng Giám Đốc (Ủy viên HĐQT kiêm TGD);
 Phó Tổng Giám Đốc (2 thành viên);
- Phòng Kế toán Thống Kê Tài Chính;
- Phòng Kinh doanh 1, 2, 3;
- Phòng Kế hoạch Sản xuất;
- Phòng Kỹ thuật Vật tư; *p*

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Phát triển Thị trường;
- Chi nhánh Miền Bắc;
- Chi nhánh Miền Trung;
- Chi nhánh Miền Nam;
- Xí nghiệp xây lắp. (Xí nghiệp tạm dừng hoạt động SXKD, chủ yếu tiếp tục triển khai các công việc tồn đọng dở dang).

5. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, ổn định sản xuất tạo bước phát triển bền vững.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Giữ vững thị trường đã có, phát triển mạnh thị trường xã hội.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Phát triển sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm, mở rộng ngành nghề kinh doanh để hạn chế rủi ro.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

+ Công tác quản trị tiên tiến, minh bạch đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông, chăm lo đời sống cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm với Nhà nước và các cổ đông.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

- Cơ cấu lao động tương đối ổn định, tạo công ăn việc làm cho CB CNV đầy đủ, thu nhập của người lao động ổn định, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện tốt, chính sách phúc lợi được đảm bảo so với mặt bằng xã hội.

- Tăng cường tốt công tác kiểm soát nội bộ tại các Chi nhánh cũng như toàn Công ty.

- Tiếp tục giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

+ Ủy Viên HĐQT Kiểm Tổng giám đốc.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38271001
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ Kinh tế ; Cử Nhân Ngoại ngữ.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện. Đại diện vốn góp của Tập đoàn VNPT.
Số cổ phần nắm giữ:	1.209.900 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)*
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.166.200 cổ phần.

+ Ủy Viên HĐQT- Kiểm Kế Toán trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương – Nghệ An

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn – Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	04.38770975
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Trần Khánh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Hai Bà Trưng – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế.
Số cổ phần nắm giữ:	833.500 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 833.000 cổ phần. 

+ Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Hoàng Trường Giang
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Hà Đông – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ in
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

2.2 Thay đổi trong Chính sách đối với người lao động năm 2020.

- Công ty hiện nay có 166 cán bộ công nhân viên. Lực lượng và cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định qua các năm, đảm bảo sử dụng hiệu quả toàn bộ lao động đã được Công ty ký hợp đồng, sắp xếp lao động hợp lý tại các bộ phận nhằm phát huy hết khả năng làm việc của từng cá nhân. Tuy nhiên việc tuyển dụng Công nhân có tay nghề cao và CB CNV kỹ thuật cao, IT... rất khó khăn.

- Hàng năm Công ty đều rà soát lại quy chế lương, thưởng để phù hợp với thực tế và đặc thù công việc của đơn vị. Do vậy, chế độ người lao động được đảm bảo, mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước, môi trường làm việc cũng như chế độ phúc lợi cho người lao động ngày càng được nâng cao.

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật một cách kịp thời, nhanh như: chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, ốm đau, thai sản,... Ngoài ra Công ty còn trang bị phụ cấp trang phục, phụ cấp vùng miền...

- Trả lương đúng thời hạn quy định của công ty, xét duyệt nâng bậc lương cho CBCNV theo quy định của Nhà nước.

- Tạo điều kiện cho CBCNV có nguyện vọng đi học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động: trang bị các loại bảo hộ lao động, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, thăm quan nghỉ mát...

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Trong năm Công ty PTP không đầu tư lớn về tài sản, chỉ đầu tư thêm một số thiết bị nhỏ lẻ và tiếp tục duy tu bảo dưỡng cải tiến thiết bị để phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Công ty có đầu tư thêm các thiết bị phụ trợ sản xuất để phát triển sản xuất bao bì, các sản phẩm mới, thay thế cho các sản phẩm truyền thống đang giảm sút.

4. Tình hình tài chính

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn do dịch bệnh Covid 19, xu hướng cắt giảm chi tiêu để tăng khả năng cạnh tranh của khách hàng, doanh nghiệp rất quyết liệt bao gồm cả cắt giảm chi phí in, quảng cáo. Các sản phẩm dịch vụ thay thế của ngành in là rất đa dạng, các hình thức quảng cáo truyền thông qua điện tử, VOV, mạng internet ngày càng phát triển. Những điều đó làm cho lượng khách hàng truyền thông giảm sút, việc ứng dụng công nghệ 4.0 thay thế cho các ứng dụng truyền thông đã ảnh hưởng mạnh đến SXKD của Công ty, thế việc thông vẫn tiếp tục giảm sút... Trong tình hình chung như vậy, công ty PTP cũng gặp không ít khó khăn trong hoạt động SXKD, đặc biệt là sự cạnh tranh khốc liệt của các đơn vị khác, tuy nhiên Công ty đã không ngừng cố gắng và duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

* Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2020

Đơn vị tính: Tr.đ

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	TH Năm 2020	Tỷ lệ % tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	322.636	314.782	97
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	194.923	198.403	101
3	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	10.075	11.560	114
4	Lợi nhuận sau thuế	7.626	8.904	116
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức (dự kiến)	10%	10%	100

* Đánh giá về kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2020

a/ Thuận lợi:

- Có sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Ban lãnh đạo và sự ủng hộ tin tưởng của khách hàng, đặc biệt là khách hàng trong VNPT.
- Các quy định, cơ chế của Công ty đã tạo được sự công bằng, minh bạch trong hầu hết hoạt động tại Công ty, qua đó tạo cho người lao động trong Công ty động lực phấn đấu cao, đoàn kết tin tưởng vào Ban lãnh đạo của Công ty.
- Đảm bảo các chỉ tiêu về lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

b/ Khó khăn:

- Sức ép cạnh tranh buộc các doanh nghiệp cắt giảm chi phí tiếp thị, quảng cáo, tìm kiếm các hình thức mới có chi phí rẻ hơn, làm cho thị trường in truyền thông ngày càng giảm sút, các sản phẩm mới Công ty PTP sản xuất được nhưng việc phát triển để thay thế các sản phẩm cũ không được như kỳ vọng.
- Về dịch vụ in hóa đơn, in dữ liệu, thẻ ngày càng bị cạnh tranh quyết liệt, ảnh hưởng của việc cấm sử dụng thẻ cào điện thoại cho các trò chơi và chủ yếu do có nhiều ứng dụng nạp tiền điện thoại ưu việt hơn thay thế thẻ cào vật lý truyền thống nên ảnh hưởng đến sản lượng của thẻ do đó doanh thu thẻ chỉ đạt 72% kế hoạch.
- Các sản phẩm mới như tem điện tử, tem nhãn bị cạnh tranh quyết liệt nên ảnh hưởng đến giá thành dẫn đến doanh thu giảm sút. Việc nghiên cứu tìm kiếm công nghệ cho sản xuất bao bì có nhiều vướng mắc do Công ty phải định hướng tìm kiếm thị trường bao bì để có định hướng đầu tư.
- Các dây chuyền sản xuất chủ lực của Công ty như dây chuyền sản xuất thẻ cào, dây chuyền sản xuất tem nhãn (cải tiến từ thiết bị có sẵn), hệ thống in phun, máy in MP 12 inche đều đã hoạt động liên tục và sử dụng lâu mặc dù được bảo dưỡng liên tục nhưng đôi lúc vẫn hư hỏng, gặp sự cố nên có ảnh hưởng đến tiến độ trả hàng và chất lượng sản phẩm.
- Sản lượng trang in như lịch, tờ rơi của các Công ty доч VNPT, các Viễn thông Tỉnh, các TTKD-VNPT nhiều nhưng do Công ty chưa được Tập đoàn định hướng in tập trung tại Công ty nên sản lượng in của Công ty đối với sản phẩm này rất thấp.

c/ Đánh giá chung về kết quả SXKD năm 2020:

- Doanh thu hoàn thành kế hoạch (*Kế hoạch từ 190-216 tỷ*), lợi nhuận đạt 104% kế hoạch giao và hoàn thành đảm bảo chỉ tiêu chi trả cổ tức 10% là nỗ lực cố gắng lớn của Công ty và các đơn vị trực thuộc, cũng như khẳng định việc tái cơ cấu Công ty đã đi đúng chỉ đạo, định hướng của HĐQT.
- Sản lượng sản xuất: sản lượng trang in không đạt 46% kế hoạch (2,1 tỷ trang in) do Công ty chú trọng vào việc đảm bảo lợi nhuận, không sản xuất đạt sản lượng doanh thu bằng mọi giá cùng với tác động khó khăn đã nêu trên. Sản lượng thẻ đạt 70% kế hoạch (285 triệu thẻ) do chính sách của các nhà mạng, cơ quan chủ quản và xu hướng tiêu dùng thông qua các app nạp tiền. *h*

- Bước đầu Công ty đã có định hướng rõ ràng về công nghệ để phát triển sản phẩm bao bì, tem nhãn để có thể định hướng được về thị trường bao bì, tem nhãn hiệu quả.

- Trích lập dự phòng: Năm 2020 Công ty thực hiện trích lập các khoản rủi ro tồn tại từ nhiều năm trước đây như trích lập dự phòng hàng hóa vật tư tồn kho, công nợ khó đòi góp phần đảm bảo an ninh an toàn tài chính của Công ty.

* Các chỉ tiêu tài chính năm 2020

4.1. Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,039	0,044
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,023	0,028
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,055	0,063
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ DT thuần	0,051	0,058

Các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, LN thuần từ hoạt động SXKD/DT thuần đạt cao hơn so với năm 2019 là do Doanh thu năm 2020 đạt 198 tỷ tương đương 101% so với năm 2019.

4.2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,04	2,17
Khả năng thanh toán nhanh	1,67	1,74

Nhìn vào hệ số thanh toán ta nhận thấy, khả năng thanh toán của đơn vị qua các năm là rất an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán tất cả các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp. Do vậy, rủi ro về khả năng thanh toán nhanh của Doanh nghiệp gần như không bị ảnh hưởng.

4.3. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,56	0,55
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,32	1,24

Nhìn vào cơ cấu vốn chúng ta thấy, hiện Công ty đang có hệ số nợ an toàn. Các chỉ tiêu giảm so với năm 2019.

4.4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
Vòng quay hàng tồn kho	4,7	7,14
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,60	0,62

Vòng quay hàng tồn kho năm 2020 cao hơn năm 2019 vì nguyên nhân do chỉ tiêu doanh thu tăng (đạt 101% so với 2019), các chủng loại vật tư biến động giá nhiều cũng như phải nhập khẩu nhiều nên Công ty phải có dự phòng cho sản xuất. Chỉ tiêu Doanh thu thuần/Tổng TS cao hơn so với năm 2019 chứng tỏ Công ty hoạt động hiệu quả.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của công ty là 6.800.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần). Số cổ phần đang lưu hành là 6.671.367 cổ phần.

- Cổ phiếu quỹ của Công ty là 128.633 cổ phần (tương đương 2%).

- Số cổ phần ưu đãi là 0 cổ phần.

b/ Cơ cấu cổ đông:

Đơn vị tính: Cổ phần

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Tỷ lệ VDL (%)
Cổ đông Nhà nước	3.332.000	49
Cổ đông cá nhân	2.315.387	33,76
Ông Nguyễn Hồng Lâm	1.023.980	15,35
Công ty PTP	128.633	1,89

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu: Không thay đổi.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không giao dịch.

e/ Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường.

a/ Tổng lượng nguyên vật liệu: *q*

b/ Tỷ lệ phần trăm tái chế:

c/ Tiêu thụ năng lượng:

d/ Tiêu thụ nước: Nguồn nước máy và không tái chế.

e/ Tuân thủ pháp luật: Tuân thủ và chưa bị phạt.

f/ Chính sách người lao động:

- Tổng số lao động 166 người, lương bình quân 8.500.000 đ/tháng.
- Các chính sách người lao động được thực hiện đúng quy định, quy chế, đóng bảo hiểm đầy đủ, các chế độ được thực hiện đầy đủ.
- Người lao động được tham gia đào tạo theo yêu cầu thực tế, đào tạo an toàn lao động, PCCN, đào tạo tay nghề đầy đủ.

g/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương: Tham gia các phong trào phát động của địa phương đầy đủ, đóng góp các quỹ đầy đủ, chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ địa phương khi cần thiết.

k/ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Công ty thực hiện công bố thông tin và minh bạch hóa các hoạt động về tài chính của đơn vị.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

PTP là đơn vị cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước và hiện nay cơ cấu cổ đông thì Tập đoàn VNPT chiếm 49% vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất in các loại ấn phẩm, hóa đơn, thẻ viễn thông....để phục vụ các đơn vị thành viên của VNPT và xã hội. Đánh giá kết quả SXKD năm 2020 như đánh giá ở phần báo cáo trên, Mục II, khoản 4.

a/ Các chỉ tiêu chính.

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>TH Năm 2020</i>	<i>% So với KH</i>
Trang in	Triệu trang	1,070	50%
Thẻ viễn thông	Triệu thẻ	285	70%
Doanh thu	Tỷ đồng	198	105%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,560	106%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,904	104%
Chi trả cổ tức (dự kiến).	%	10	100%
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,50	100%

2. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài sản

Về quản trị và tài sản của PTP thực hiện tốt, hàng tồn kho năm 2020 tăng với cùng kỳ năm 2019 (102% so với 2019). Tổng tài sản năm 2020 giảm so với năm 2019 (giảm 7,8 tỷ) do Công ty rà soát và thanh lý các tài sản hư hỏng, không sử dụng, các vật tư không sử dụng cũng như đầu tư thêm một số thiết bị mới để phục vụ SXKD do thay đổi kế hoạch kinh doanh của Tập đoàn và thị trường và đồng thời ghi nhận khấu hao TS của dự án Tòa nhà văn phòng làm việc và cho thuê.

b/ Tình hình nợ phải trả

Về nợ phải trả của năm 2020 giảm so với năm 2019, cụ thể năm 2020 giảm 8,7 tỷ đồng, nguyên nhân do Công ty đã xử lý xong các khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Tình hình công nợ an toàn, các chỉ số về khả năng thanh toán đều an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Trong năm cơ cấu về tổ chức của Công ty không có nhiều biến động như thay đổi, công ty tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu mô hình tổ chức, giảm các lao động gián tiếp tăng lao động sản xuất trực tiếp và bán hàng, áp dụng BSC vào cơ chế trả lương để khuyến khích người lao động trong việc bán hàng. Về quản lý Công ty đã tăng cường các khâu quản lý dòng tiền, rà soát cắt giảm các chi phí để đảm bảo đời sống CB CNCV.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Năm 2021 tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục chưa có dấu hiệu hồi phục do ảnh hưởng rất lớn dịch Covid. một số ngành nghề như du lịch, vận tải, giáo dục... đặc biệt là du lịch, khách sạn dẫn đến không có phát sinh các sản phẩm in ấn của các ngành nghề đó.

Ngoài ra xu hướng cắt giảm chi tiêu để tăng khả năng cạnh tranh của khách hàng, doanh nghiệp rất quyết liệt bao gồm cả cắt giảm chi phí in, quảng cáo. Các sản phẩm dịch vụ thay thế của ngành in là rất đa dạng, các hình thức quảng cáo truyền thông qua điện tử, VOV, mạng internet ngày càng phát triển. Những điều đó làm cho lượng khách hàng truyền thống giảm sút, thị trường hóa đơn cũng sẽ giảm sút mạnh (do sử dụng hóa đơn điện tử), thế viễn thông vẫn tiếp tục cạnh tranh ngày càng khốc liệt dự kiến sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty.

Trong thời gian tới, mục tiêu chính của Công ty là vẫn hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả, tập trung cho sản xuất cốt lõi chiếm lĩnh thị trường truyền thống và phát triển thị trường sản phẩm mới như tem nhãn, bao bì, cho thuê lao động... đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng. Xây dựng đội ngũ lao động lành nghề, thạo việc và có những chuyên gia giỏi trong một số lĩnh vực trọng yếu, bộ máy quản lý tinh gọn, hiệu quả phân công, phân cấp trách nhiệm rõ ràng đến từng cá nhân. Doanh thu, lợi nhuận, cổ tức ổn định và dần nâng cao. Công tác quản trị minh bạch, tiên tiến đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông, chăm lo đời sống người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm với Tập đoàn VNPT, Nhà nước, các cổ đông.

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 phù hợp với năng lực, điều kiện SXKD thực tế, chủ đạo phát triển sản xuất, cụ thể: ↻

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Nội dung chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021	% KH năm 2020 so với năm 2021
I	Sản lượng sản xuất				
1	Trang in	Tỷ trang	2,150	1,070	50%
2	Thẻ viễn thông	Triệu cái	285	280	98%
II	Doanh thu- Lợi nhuận				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	190	221,5	117%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,950	11,200	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,541	8,726 đến 9,527	103%
4	Cổ tức (dự kiến)	%	10%	10% đến 12%	100%

Với kế hoạch như trên, nếu trong quá trình triển khai tùy thuộc vào điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn, Ban Tổng Giám đốc sẽ điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình HĐQT xem xét đề trình ĐHĐCĐ thông qua cho phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu phát triển, cổ đông và người lao động Công ty, tuy nhiên sự ảnh hưởng của dịch Covid 19 là rất lớn đến các hoạt động SXKD của Công ty.

5. Về báo cáo tài chính:

Về báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán soát xét, Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Nhà nước. Toàn bộ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020, đã được đăng tải công khai minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trang website của Công ty tại địa chỉ: www.ptp.vn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với tinh thần đoàn kết và nhất trí cao của các thành viên, trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã cố gắng thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ mà Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã đề ra. Bên cạnh đó HĐQT cũng phát huy năng lực, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT xin báo cáo các quý cổ đông về công tác quản trị điều hành năm 2020 như sau:

1.1. Bộ máy tổ chức

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ

động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân. BKS có 03 thành viên thì có 02 thành viên không tham gia điều hành, điều này tạo điều kiện cho hoạt động của HĐQT và BKS khách quan, minh bạch và chuyên nghiệp hơn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác quản trị điều hành và giám sát. HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Danh sách các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024:

Ông Phạm Ngọc Ninh- Chủ tịch HĐQT :

Họ và tên:	Phạm Ngọc Ninh (*)
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1962
Nơi sinh:	Vụ Bản- Nam Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Kinh tế Thông tin
Chức vụ công tác hiện nay:	Chủ Tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cokyvina
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP). Đại diện vốn của VNPT.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

(* Miễn nhiệm ngày 26/06/2020).

Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Chủ tịch HĐQT :

Họ và tên:	Nguyễn Thị Minh Huyền (*)
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(84-4) 37741502
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Tiến sỹ Tài chính doanh nghiệp
Chức vụ công tác hiện nay:	Từ tháng 6/2020 đến nay là Chủ tịch HĐQT Công ty PTP
Số cổ phần nắm giữ:	1.332.800 cổ phần.
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

(* Bổ nhiệm ngày 30/06/2020).

Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.332.800 cổ phần.

Ủy Viên HĐQT Kiểm Tổng giám đốc- Đại diện pháp luật của Công ty.

Họ và tên:	Ngô Mạnh Hùng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam

Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Trúc Khê – Đống Đa – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sỹ Kinh tế , Cử Nhân Ngoại ngữ.
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Dịch vụ Viễn Thông & In Bưu điện
Số cổ phần nắm giữ:	1.209.900 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 1.166.200 cổ phần.

Ủy Viên HĐQT- Kiêm kế Toán Trưởng Công ty

Họ và tên:	Lê Hoàn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1981
Nơi sinh:	Yên Sơn – Đô Lương - Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Cầu Diễn- Từ Liêm – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

R

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
---------------------------------	-------

Ủy Viên HĐQT

Họ và tên:	Nguyễn Hồng Lâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1977
Nơi sinh:	Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Đống Đa – Tp Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ.
Số cổ phần nắm giữ:	1.023.980 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP).
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ủy Viên HĐQT

Họ và tên:	Dương Vũ Cường (*)
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1973
Nơi sinh:	Sơn Dương – Tuyên Quang
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Ba Đình – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433

R

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Xây Dựng
Số cổ phần nắm giữ:	1.110.666 CP (Mệnh giá 10.000/CP). Đại diện vốn góp Tập đoàn VNPT
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

(* Miễn nhiệm ngày 26/06/2020).

Ủy Viên HĐQT

Họ và tên:	Trần Khánh (*)
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1979
Nơi sinh:	Nghệ An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Hai Bà Trưng – Hà Nội
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	024.38771433
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế.
Số cổ phần nắm giữ:	833.500 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

(* Bổ nhiệm ngày 26/06/2020).

Trong đó Đại diện cho phần vốn góp của Tập đoàn VNPT là 833.000 cổ phần.

1.2. Các tiểu ban HĐQT: Không có tiểu ban HĐQT.

1.3 Hoạt động của HĐQT:

a/ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2020: 2

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Minh Huyền	CT HĐQT	5/5	100%	
2	Ông Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT	5/5	100%	
3	Ông Lê Hoàn	UV HĐQT	5/5	100%	
4	Ông Nguyễn Hồng Lâm	UV HĐQT	4/5	80%	Đi công tác
5	Ông Trần Khánh	UV HĐQT	5/5	100%	

- Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban KS.

b/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết HĐQT đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ đã được HĐQT thông qua.
- Thông qua các công tác về tổ chức nhân sự.
- Định hướng xây dựng KH SXKD năm 2020; 2021; 2021-2025.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định hiện hành của Nhà nước.

1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Tham gia họp định kỳ và có ý kiến đóng góp cho kế hoạch phát triển Công ty.

1.5 Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Tất cả các thành viên HĐQT của PTP đều có chứng chỉ về đào tạo quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a/ Thành viên ban KS.

Ban Kiểm Soát có 03 người gồm:

Ông Nguyễn Triệu Long- Trưởng ban Kiểm Soát. Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần.

Bà Nguyễn Thị Thu Cúc - Thành viên Ban KS (thành viên độc lập không tham gia điều hành). Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần. 

Bà Đỗ Vân Anh - Thành viên Ban KS ((thành viên độc lập không tham gia điều hành).
Số cổ phần sở hữu: 164.200 cổ phần

b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Họp định kỳ, kiểm soát báo cáo tài chính, công nợ và các mặt hoạt động của đơn vị, đóng góp ý kiến cho HĐQT. Trưởng ban tham gia họp tất cả các cuộc họp của HĐQT.

3. Các khoản thù lao, lương của thành viên HĐQT, BKS, lợi ích, giao dịch CĐNB:

a/ Thù lao, lương các thành viên HĐQT, BKS, CB quản lý:

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 là: 745.000.000 đồng: Thù lao HĐQT là 588 triệu đồng, Thù lao BKS là 157 triệu đồng.
- Lương Ủy viên HĐQT kiêm TGD là: 299.000.000 đồng.
- Lương 02 Phó TGD là: 500.000.000 đồng.
- Lương của TV HĐQT kiêm Kế toán Trưởng Công ty: 243.000.000 đồng.
- Lương của TP Kinh Doanh 1 kiêm TBKS: 224.000.000 đồng.
- Các giao dịch các bên liên quan:

b/ Giao dịch của Cổ đông nội bộ: Không.

c/ Việc thực hiện các quy định về quản trị

HĐQT phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu sản xuất kinh doanh ngành nghề truyền thống như: tốc độ tăng doanh thu, lợi nhuận và tổng tài sản... và định hướng cho đầu tư chiến lược dài hạn của Công ty mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. HĐQT sẽ cố gắng đạt được một số mục tiêu mà trong các năm trước chưa hoàn thành như: việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án còn quá chậm... Do vậy, để thực hiện tốt các mục tiêu trên sẽ cần một số giải pháp sau:

- Tiếp tục đổi mới tái cơ cấu mô hình tổ chức của Công ty theo hướng giảm lao động gián tiếp tăng lao động trực tiếp sản xuất, bán hàng. Đồng thời xây dựng mới, hoàn thiện, sửa đổi các văn bản: Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty phù hợp với tình hình thực tế.

- Xây dựng phương pháp quản trị hiệu quả trên nền BSC và hệ thống công nghệ thông tin. Ứng dụng phương pháp quản lý lao động, tiền lương hiện đại, nâng cao TN và tạo động lực cho người lao động.

- Kiện toàn bộ máy điều hành Công ty trên cơ sở đoàn kết, nhất trí cao từ HĐQT đến BGD để điều hành Công ty một cách hiệu quả, thực hiện đúng chiến lược mà ĐHĐCĐ đã định.

- Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền thống, giữ vững thị trường cũ và phát triển thị trường mới về bao bì, tìm giải pháp khắc phục và tăng cường công tác quản lý để hạn chế các chi phí không cần thiết.

- Nghiên cứu và phát triển những lĩnh vực, ngành nghề mới, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trên cơ sở phát huy tối đa thế mạnh ngành nghề truyền thống.

- Tính toán cơ cấu nguồn vốn để có kế hoạch huy động vốn cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh theo hình thức phát hành cổ phiếu hoặc vay ngân hàng nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn tài chính của Công ty

- Chuyển đổi và khai thác những lợi thế về quỹ đất mà Công ty đang có theo hình thức tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết với các đối tác có thương hiệu, mạnh về tài chính, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị điều hành tốt để triển khai nhằm đem lại hiệu quả cao cho Cty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán

- Không có ý kiến kiểm toán loại trừ.
- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Công bố thông tin trên hệ thống IDS Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội.
- Đăng tải trên trang website Công ty: www.ptp.vn

Nơi Nhận:

- Ủy Ban CKNN (để b/c);
- Sở GDCK Hà Nội (để b/c);
- Tài Website;
- Lưu VT.



Ngô Mạnh Hùng

ptp.vn